

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – LAI CHÂU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập – Tự do - Hạnh phúc</u>
Bản án số: 41/2026/HSST Ngày 20/01/2026	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông: Đồng Văn Dũng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: Nguyễn Công Đại
2. Bà: Trương Thế Phương Lan
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà: Thào Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên toà:* Bà: Lò Thị Kéo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2025/TLST-HS, ngày 05 tháng 12 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2026/QĐXXST- HS ngày 08/01/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ky Phí H**, sinh ngày 03 tháng 12 năm 1989, tại xã T, tỉnh Lai Châu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản H, xã B, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông: Ky Go G (đã chết) và con bà: Ly Lò B, sinh năm 1940; Có vợ: Lý Ha M, sinh năm 1991 và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án; tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị cơ quan có thẩm quyền xử lý, tuy nhiên bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/8/2025, tạm giam từ ngày 30/8/2025. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh L cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Ky Phí H: Ông Trần Văn H1 - Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 21/8/2025, K đang ở bản Đ, xã B, tỉnh Lai Châu thì có một người đàn ông tự giới thiệu tên Động ở bản P, xã M, tỉnh Lai Châu điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Dream (*Hừ không nhớ biển kiểm soát*) mang theo 02 chi Gấu đến gặp H. Tại đây, người đàn ông này rủ H mang 02 chi Gấu xuống Trung tâm y tế M1 bán lấy tiền và sẽ chia cho H tiền công 500.000 đồng thì được H đồng ý. Sau đó, người đàn ông này điều khiển xe chở H cùng 02 chi Gấu được đựng trong bao tải treo phía trước xe đi từ bản Đầu Nậm Xả, xã B đến Trung tâm y tế M1 để bán chi Gấu ngựa.

Trên đường đi đến đầu cầu M, thuộc địa phận bản Mẩn, xã B, tỉnh Lai Châu, người đàn ông tên Đ dừng xe lại và đưa bao tải đựng 02 chi Gấu ngựa cho H, đồng thời bảo H mang đến cổng Trung tâm y tế M1 thuộc địa phận bản Mẩn, xã B, tỉnh Lai Châu để bán cho khách với giá 2.000.000 đồng/01 chi Gấu ngựa. H đồng ý, sau đó cầm bao tải bên trong đựng 02 chi Gấu rồi đi bộ đến địa điểm nói trên để bán. Tại đây, H gặp một người đàn ông lạ mặt, H đến gần người này, đồng thời mở bao tải ra thấy bên trong có 02 lớp túi nilon (01 lớp màu trắng và 01 lớp màu đen), bên trong đựng 02 chi Gấu ngựa. H lấy 01 chi Gấu ngựa ra cho riêng vào bao tải đưa cho người đàn ông này, đồng thời nhận số tiền 2.000.000 đồng (*gồm 10 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng*). Sau đó, H cất tiền vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người. Còn 01 chi Gấu ngựa thì tiếp tục để trong túi nilon.

Đến hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực cổng Trung tâm y tế M1 thuộc địa phận bản Mẩn, xã B, tỉnh Lai Châu khi H và người đàn ông lạ mặt vừa trao đổi, mua bán xong thì có tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường - Công an tỉnh L phối hợp với Công an xã B, tỉnh Lai Châu đến kiểm tra do có biểu hiện nghi vấn. Khi thấy tổ công tác đến người đàn ông lạ mặt mang theo 01 chi Gấu ngựa lên xe máy bỏ chạy, còn H bị tổ công tác khống chế. Quá trình làm việc, Ky Phí H giao nộp cho tổ công tác số tiền 2.000.000 đồng và 01 chi Gấu ngựa còn lại, đồng thời H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trước sự việc trên, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định động vật số 581/SH ngày 22/8/2025 của V kết luận:

Xác định tên loài cho mẫu vật:

01 (một) chi động vật có lông đen (mô tả theo quyết định trưng cầu trên) là chi của loài Gấu, thuộc lớp Thú (M). Cơ quan giám định tiếp tục phân tích hình thái mẫu vật để có cơ sở kết luận chính xác loại.

Việt Nam hiện có 02 (hai) loài, Gấu chó và Gấu ngựa. 01 (một) chi của loài Gấu chó/Gấu ngựa là sản phẩm của động vật. Đề nghị cơ quan trưng cầu theo hướng dẫn tại khoản 6 Điều 2 Nghị quyết 05/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng

Điều 234 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã và Điều 244 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ luật hình sự do Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành.

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật

Việt Nam có hai loài Gấu, gồm Gấu chó và Gấu ngựa. Cả hai loài Gấu chó và Gấu ngựa đều là loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ và loài thuộc Nhóm IB, loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm trong Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm; Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT, ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ N1 quy định về quản lý các loài nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

Tại bản Kết luận giám định hình thái động vật bổ sung số 158/SH ngày 29/8/2025 của V kết luận:

Xác định tên loài cho mẫu vật:

01 (một) chi động vật có lông đen (mô tả theo quyết định trưng cầu trên) là chi của loài Gấu ngựa, có tên khoa học *U thibetanus*, thuộc lớp Thú (M).

Chi của loài Gấu ngựa là sản phẩm của động vật. Đề nghị cơ quan trưng cầu theo hướng dẫn tại khoản 6 Điều 2 Nghị quyết 05/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 234 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã và Điều 244 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ luật hình sự do Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành.

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

Gấu ngựa là loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ và loài thuộc Nhóm IB, loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm trong Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm; Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT, ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ N1 và Môi trường quy định về quản lý các loài nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

Tại bản kết luận giám định số 756/SH ngày 10/9/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận:

Số tiền 2.000.000 đồng gồm 10 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (số seri: QP 21314649; AF 21718827; BJ 19966144; TU 19225023; NC 23905390; QA 16558175; CI 21427413; LA 21438206; RG 19784247; VV 19293754) là tiền thật.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ, tạm giữ các vật chứng gồm: 01 chi của loài Gấu ngựa; số tiền 2.000.000 đồng; 01 túi nilon màu trắng, đã qua sử dụng, bên ngoài có logo và ghi chữ Siêu thị H2; 01 túi nilon màu đen.

Cơ quan điều tra xác định 01 chi Gấu ngựa thuộc loại mau hồng, xét thấy việc tiêu huỷ vật chứng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên ngày 11/9/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra Quyết định xử lý

vật chứng bằng hình thức tiêu hủy 01 chi Gấu ngựa. Việc xử lý vật chứng trên là phù hợp và đúng quy định của pháp luật. Vật chứng còn lại của vụ án hiện được bảo quản theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 40/CT-VKS-KV4 ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố bị cáo Ky Phí H về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản kết luận điều tra và bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ky Phí H phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Xử phạt bị cáo Ky Phí H từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định khoản 4, Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng và vật công cụ dùng vào việc phạm tội gồm: 01 (một) túi nilon màu trắng, đã qua sử dụng, bên ngoài có logo và ghi chữ Siêu thị H2; 01 (một) túi nilon màu đen, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm: 01 (một) phong bì do bưu điện phát hành. Mặt trước gói niêm phong ghi: Mẫu vật hoàn lại số tiền 2.000.000 đồng vụ Ky P - kèm theo KLGD số 756/KL-KTHS ngày 10/9/2025 của PC 09 Lai Châu. Mặt sau gói niêm phong có chữ ký và họ tên của Nguyễn Đăng Đ1 và Nguyễn Thái T.

Về án phí: Áp dụng các điều Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, do bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo, sinh sống ở khu vực kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa cho bị cáo Ky Phí H đưa ra những quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm b, khoản 1, Điều 38; điều 50 của Bộ luật Hình năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; và đề nghị không

áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo, sinh sống ở khu vực kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ky Phí H.

Về phía bị cáo, tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai, bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu và nhất trí với bản luận cứ bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật nguy cấp, quý, hiếm là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên; Viện kiểm sát khu vực 4 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

[2]. Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm vấn công khai tại phiên tòa, có đủ căn cứ khẳng định: Vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 21/8/2025, tại khu vực công Trung tâm y tế M1 thuộc bản M, xã B, tỉnh Lai Châu, Ky Phí H có hành vi buôn bán trái phép 01 chi của loài Gấu ngựa có tên khoa học *Ursus thibetamus*, thuộc lớp thú (M) thuộc Nhóm IB, loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm trong Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm; Ban hành kèm theo Thông tư số: 27/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ N1 quy định về quản lý các loài nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường - Công an tỉnh L phối hợp với Công an xã B, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, đã xâm phạm vào đến chính sách của Nhà N về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Ky

Phí H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Ky Phí H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*). Điều luật quy định:

“1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 4.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

[...]

b) Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép cá thể, bộ phận không thể tách rời sự sống hoặc sản phẩm của động vật quy định tại điểm a khoản này;

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 400.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt bổ sung, án phí và xử lý vật chứng và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp nên cần được chấp nhận. Còn đối với hình phạt chính đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, Hội đồng xét xử thấy rằng mức đề nghị của Viện kiểm sát là nghiêm khắc nên không chấp nhận. Bởi lẽ: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, số lượng, giá trị tang vật không lớn, hậu quả thực tế chưa gây thiệt hại nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức pháp luật hạn chế, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa. Hội đồng xét xử, xét thấy không cần thiết phải áp dụng mức hình phạt ở mức cao hơn trong khung đối với bị cáo, việc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật hình sự.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Ky Phí H sinh ra tại xã B, tỉnh Lai Châu; Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Ky Phí H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo; bị

cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ky Phí H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cũng cần cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*), bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp tự do, thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chi Gấu ngựa, xét thấy thuộc loại mau hỏng, xét thấy việc tiêu hủy vật chứng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên ngày 11/9/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy 01 chi Gấu ngựa. Việc xử lý vật chứng trên là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) túi nilon màu trắng, đã qua sử dụng, bên ngoài có logo và ghi chữ Siêu thị H2; 01 (một) túi nilon màu đen, đã qua sử dụng. Đây là vật không có giá trị sử dụng và là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) phong bì do bưu điện phát hành. Mặt trước gói niêm phong ghi: Mẫu vật hoàn lại số tiền 2.000.000 đồng vụ Ky P - kèm theo KLGĐ số 756/KL-KTHS ngày 10/9/2025 của PC 09 Lai Châu. Mặt sau gói niêm phong có chữ ký và họ tên của Nguyễn Đăng Đ1 và Nguyễn Thái T, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước.

[6] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông tên Đ, khoảng 40 tuổi (theo lời khai của Ky Phí H) nhà ở bản P, xã M, tỉnh Lai Châu là người đã rủ H mang 02 chi Gấu ngựa đi bán vào ngày 21/8/2025 để lấy tiền. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã M, kết quả: Trên địa bàn bản P, xã M, tỉnh Lai Châu không có ai tên Đ. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã mua 01 chi Gấu ngựa và trả cho K số tiền 2.000.000 đồng. Do H không biết về nhân thân, lai lịch, tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông này, không nhớ biển số xe. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Quá trình điều tra xác định: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 21/8/2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành test nhanh ma túy đối với Ky Phí H (*kết quả dương tính với chất ma túy*). Do H không phải là các đối tượng được quy định tại các điểm khoản 1, điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) nên không cấu thành tội phạm sử dụng trái phép chất ma túy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên HĐXX cần xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Ky Phí H, Hội đồng xét xử thấy rằng việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, khoản 1, Điều 244; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*), đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo, sinh sống thuộc khu vực kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đề nghị áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là có căn cứ. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của người bào chữa đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, khoản 1, khoản 4, Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a, b khoản 1, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*); điểm a, b, c khoản 2, Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ky Phí H phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ky Phí H 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi nilon màu trắng, đã qua sử dụng, bên ngoài có logo và ghi chữ Siêu thị H2; 01 (một) túi nilon màu đen, đã qua sử dụng. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) phong bì do bưu điện phát hành. Mặt trước gói niêm phong ghi: Mẫu vật hoàn lại số tiền 2.000.000 đồng vụ Ky P - kèm theo KLGĐ số 756/KL-KTHS ngày 10/9/2025 của PC 09 Lai Châu. Mặt sau gói niêm phong có chữ ký và họ tên của Nguyễn Đăng Đ1 và Nguyễn Thái T.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lai Châu).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm lên Toà án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 4 - Lai Châu;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lai Châu PV 06;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lai Châu;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người bào chữa
- Lưu HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đồng Văn Dũng

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm lên Toà án nhân dân cấp trên./.